

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Trường Tiểu học Nhi Sơn (khu chính), huyện Mường Lát.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 4585/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt dự án ĐTXD công trình: Trường tiểu học Nhi Sơn (khu chính), huyện Mường Lát;

Căn cứ Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh dự án ĐTXD công trình: Trường tiểu học Nhi Sơn (khu chính), huyện Mường Lát;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 675/STC-ĐT ngày 06/02/2024, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: Trường Tiểu học Nhi Sơn (khu chính), huyện Mường Lát.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Trường Tiểu học Nhi Sơn (khu chính), huyện Mường Lát.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Mường Lát.
- Địa điểm xây dựng: Xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.
- Thời gian (thực tế): Khởi công: 04/5/2021; hoàn thành: 13/10/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số:	33.136.974.000	32.549.661.000
1	Bồi thường GPMB	471.708.000	471.708.000
1	Xây dựng+ thiết bị + BH	28.604.478.000	28.405.290.000
2	Quản lý dự án	941.526.000	941.525.000
3	Tư vấn ĐTXD	2.660.128.000	2.626.706.000
4	Chi phí khác	140.871.000	104.432.000
5	Dự phòng	318.263.000	

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số còn được thanh toán so với quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6=4-(5-7)	(7)
	Tổng số	33.588.119	32.549.661	32.757.309		207.648
1	Nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm	33.588.119	32.549.661	32.757.309		207.648
-	<i>Nguồn sự nghiệp GD&ĐT năm 2021</i>	<i>33.588.119</i>	<i>32.549.661</i>	<i>32.757.309</i>		<i>207.648</i>

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số				
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			32.549.661.000	
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không có.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	32.549.661.000	
1	Nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm:	32.549.661.000	
	<i>Nguồn sự nghiệp GD&ĐT năm 2021</i>	<i>32.549.661.000</i>	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 26/01/2024:

Tổng nợ phải thu: 207.648.000 đồng; trong đó:

- Công ty TNHH xây dựng Phương Đông: 193.421.000 đồng;
- Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng Thanh Hóa: 8.161.000 đồng;
- Công ty cổ phần xây dựng Nam Sông Mã 1279: 4.566.000 đồng;
- Ban QLDA ĐTXD huyện Mường Lát: 1.500.000 đồng.

Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh lý các khoản công nợ theo số liệu phê duyệt.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định	Tài sản ngắn hạn
1	Trường tiểu học Nhi Sơn, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát	32.549.661.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Sau khi quyết toán được duyệt, UBND huyện Mường Lát (chủ đầu tư) có trách nhiệm thu hồi nộp ngân sách số tiền đã thanh toán quá (207.648.000 đồng); đồng thời nộp trả Ngân sách tỉnh số tiền còn dư tại tài khoản tạm giữ của Chủ đầu tư mở tại KBNN huyện (197.979.000 đồng).

- Sở Tài chính, UBND huyện Mường Lát chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án (trong đó có trách nhiệm báo cáo giải trình với các cơ quan thanh tra, kiểm toán,...); thanh quyết toán theo quy định.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho Bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mường Lát; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Lưu: VT, CN.
- (QT-M6)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng